

SECURITIES TRADING ACCOUNT OPENING CONTRACT
HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Số/No.: _____

Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán (“Hợp đồng”) này được lập vào ngày _____ bởi và giữa
Securities Trading Account Opening Contract (“Contract”) is made on _____ by and between:

(Investor)

in its capacity as investment manager for various collective investment schemes and/or segregated portfolios as set forth in Table 1 or as notified to Vietcap from time to time (each a “Fund” and together the “Funds”).
(với tư cách là nhà quản lý đầu tư cho các chương trình đầu tư khác nhau và / hoặc danh mục đầu tư tách biệt như được quy định trong Bảng 1, hoặc thông báo cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap vào từng thời điểm (mỗi “Quỹ” và “Quỹ”)).

Registration Number of the Investor in its country of incorporation (Số đăng ký kinh doanh): _____

Issued by (Cấp bởi): _____ Date (Ngày): _____

Address (Địa chỉ): _____

Telephone (Điện thoại): _____ Fax (Fax): _____

Represented by (Được đại diện bởi): _____

Passport number (Hộ chiếu số): _____ Nationality (Quốc tịch): _____

Issued by (Cấp bởi): _____ Issued on (Ngày cấp): _____

Date of Birth (Ngày/Tháng/Năm sinh): _____

Table 1 (Bảng 1)

Fund Name <i>Tên Quỹ</i>	Securities Trading Code & Issue Date <i>Mã số giao dịch chứng khoán và Ngày cấp</i>	Current Broker (if any) <i>Bên Môi giới hiện tại</i>	Custodian <i>Tổ chức lưu ký</i>

Hereinafter called the “Investor”

Sau đây gọi là “Nhà Đầu Tư”

Vietcap Securities Joint Stock Company (Vietcap):

Address : Bitexco Financial Tower, 15F – 2 Hai Trieu, District 1, HCMC, Vietnam

Địa chỉ : Tháp tài chính Bitexco, Lầu 15, 02 Hải Triều, Quận 1, Tp. HCM

Telephone (Điện thoại): 84.8.3914 3588

Fax: 84.8.3914 3209

Represented by : Nguyen Quoc Dung

Đại diện bởi : Nguyễn Quốc Dũng

Title : Director – Head of Institutional Sales and Trading

Chức vụ : Giám đốc – Phòng giao dịch chứng khoán và khách hàng tổ chức

Hereinafter called “Vietcap”

Sau đây gọi là “Vietcap”

All parties above called “Parties” and each party called “Party”

Các bên có tên nêu trên, sau đây gọi chung là “các Bên” và gọi riêng là “Bên”.

Các Bên đồng ý ký kết Hợp đồng này với các điều kiện và điều khoản cụ thể sau đây.

The Client and the Company hereby agree to the following terms and conditions.

Article 1 (Điều 1): Objectives of the Contract (Mục Đích của Hợp đồng)

Subject to the terms and conditions of this Contract and at the request of Investor, Vietcap agrees to open a securities trading account in Investor’s name to execute securities trading transactions for Investor in accordance with Investor’s instructions. Particularly, Vietcap shall conduct the following activities:

Phụ thuộc vào các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này và theo yêu cầu của Nhà Đầu Tư, Vietcap đồng ý mở một tài khoản giao dịch chứng khoán đứng tên của Nhà Đầu Tư để thực hiện các giao dịch mua bán chứng khoán cho Nhà Đầu Tư theo lệnh của Nhà Đầu Tư. Cụ thể là, Vietcap sẽ thực hiện các hoạt động sau đây:

- (i) Open a securities trading account in the name of Investor;
Mở tài khoản giao dịch chứng khoán dưới tên của Nhà Đầu Tư;
- (ii) Manage securities deposited at Vietcap (upon the request of Investor);
Quản lý chứng khoán được lưu ký tại Vietcap (theo yêu cầu của Nhà Đầu Tư)
- (iii) Execute trading transactions as per Investor’s order on the Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE), the Hanoi Stock Exchange (HNX), in Vietnamese unlisted securities (Over-The-Counter or OTC traded securities) as well as primary issuances of bonds and equities; and
Thực hiện giao dịch chứng khoán theo lệnh đặt của Nhà Đầu Tư tại Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE), Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) và các sàn giao dịch chứng khoán chưa niêm yết khác (OTC), cũng như các trái phiếu và cổ phần sơ cấp được phát hành mới; và
- (iv) To conduct other account trading services as agreed by both Parties from time to time and in accordance with Vietnamese law.
Thực hiện các dịch vụ tài khoản giao dịch khác theo thỏa thuận giữa Các Bên vào từng thời điểm và phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam.

Article 2 (Điều 2): Method of placing orders (Cách thức đặt lệnh)

Investor may place securities trading orders at Vietcap by means of:

Nhà Đầu Tư có thể đặt lệnh giao dịch chứng khoán với Vietcap bằng các hình thức:

- A written physical order/Phiếu lệnh
- Telephone with record/điện thoại có ghi âm
- Fax

Head Office

Bitexco Financial Tower, 15th Floor,
2 Hai Trieu Street, District 1, HCMC
T (84 28) 3914 3588 | F (84 28) 3914 3209

Hanoi

109 Tran Hung Dao Street,
Hoan Kiem District, Hanoi
T (84 24) 62626999 | F (84 24) 6278 2688

- E-mail
- Bloomberg
- Vietcap's online trading platform including V-Pro, V-Web and V-Mobile in accordance with online securities transaction service Contract signed by Vietcap and Investor (*Các phương thức giao dịch trực tuyến qua sàn giao dịch bao gồm phần mềm V-Pro, V-Web và V-Mobile theo hợp đồng giao dịch trực tuyến giữa Vietcap và Nhà Đầu tư*)
- Other means as agreed in writing between the parties from time to time (*Các phương thức giao dịch được đồng ý bởi các Bên tùy từng thời điểm*)

Article 3 (Điều 3): Rights of Investor (Quyền của Nhà Đầu Tư)

Subject to terms and conditions of this Contract, Investor shall have the following rights:

Phụ thuộc vào các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này, Nhà Đầu Tư có các quyền sau đây:

1. To place securities trading orders through online securities transaction system in accordance with Article 2 and prevailing regulation stipulated by Vietcap from time to time.
Đặt các lệnh giao dịch chứng khoán thông qua hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến theo quy định tại Điều 2 và quy định hiện hành của Vietcap vào từng thời điểm.
2. To receive any legal income associated with the securities under the ownership of Investor including dividends, interests, bonus shares and so forth in accordance with the law.
Nhận mọi khoản thu nhập hợp pháp liên quan đến chứng khoán mà Nhà Đầu Tư sở hữu bao gồm cổ tức, lãi, cổ phiếu thưởng v.v. theo quy định pháp luật.
3. To exercise legitimate rights of a securities owner as shareholder under current laws.
Thực hiện các quyền hợp pháp của chủ tài khoản với tư cách là cổ đông theo quy định của pháp luật hiện hành.
4. To be informed by Vietcap of the trading results that Investor has placed orders as mentioned in Article 2; as well as to require Vietcap to inform the result of a transaction executed by Vietcap for and on behalf of Investor within the scope of authorization as provided in this Contract.
Được Vietcap thông báo đầy đủ kết quả thực hiện các giao dịch chứng khoán mà Nhà Đầu Tư đặt mua/bán theo quy định tại Điều 2; cũng như yêu cầu Vietcap thông báo kết quả giao dịch đã được thực hiện bởi Vietcap cho và nhân danh Nhà Đầu Tư trong phạm vi ủy quyền quy định tại Hợp đồng này.
5. Investor may at its discretion authorize Vietcap to manage securities in Investor's account and execute securities trading transactions on behalf of Investor.
Nhà Đầu Tư có toàn quyền ủy quyền cho Vietcap quản lý chứng khoán trong tài khoản của Nhà Đầu Tư và thực hiện các giao dịch mua bán chứng khoán thay mặt Nhà Đầu Tư.

Article 4 (Điều 4): Obligations of Investor (Nghĩa Vụ của Nhà Đầu Tư)

1. To undertake that the information provided by Investor to Vietcap including but not limited to information provided in this Contract, account opening application and other information during the term of this Contract are truthful and accurate in all aspects. In case of incorrect or untruthful information as so provided, Investor shall accept whole responsibility for losses caused from such information.
Cam kết rằng những thông tin mà Nhà Đầu Tư cung cấp cho Vietcap bao gồm nhưng không chỉ giới hạn ở những thông tin cung cấp theo Hợp đồng này, giấy đề nghị mở tài khoản và các thông tin khác trong thời hạn của Hợp đồng là hoàn toàn đúng sự thật và chính xác. Trường hợp thông tin được cung cấp không đúng sự thật, Nhà Đầu Tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm về các tổn thất do những thông tin này gây ra.

2. To pay fees for brokerage or any other similar or related services provided by Vietcap in accordance with fee schedules set out by Vietcap.
Thanh toán các khoản phí môi giới hoặc bất kỳ khoản phí tương tự khác hoặc phí dịch vụ có liên quan do Vietcap cung cấp.
3. To deposit sufficient securities and cash balance required for trading activities. The settlement process must be made on time and in accordance with Vietcap's regulations and the laws of Vietnam.
Đảm bảo đủ số chứng khoán và số dư tiền [trên tài khoản] để thực hiện các giao dịch chứng khoán. Việc thanh toán chứng khoán phải được thực hiện đúng hạn và theo các quy định của Vietcap và pháp luật Việt Nam.
4. To be legitimate owner of the securities which have been authorized for custody with Vietcap (if any);
Sở hữu hợp pháp số chứng khoán đã ủy thác cho Vietcap lưu giữ (nếu có);
5. To authorize Vietcap to deduct, register, pay income tax payable on income arising from securities or securities trading with the tax authorities of Vietnam in accordance with Vietnamese law.
Ủy quyền cho Vietcap khấu trừ, đăng ký, nộp thuế phát sinh từ chứng khoán và giao dịch chứng khoán tại cơ quan thuế của Việt Nam theo quy định pháp luật Việt Nam.
6. To take responsibility for any order placed by Investor. In case Investor would like to amend or revoke any order which has been requested by it, Investor understands it's his responsibility to inform Vietcap promptly and that any order that has already been matched before Vietcap is able to amend or revoke the order shall be valid and binding upon Invest.
Chịu trách nhiệm đối với bất kỳ lệnh giao dịch nào do Nhà Đầu Tư đưa ra/đặt lệnh. Trong trường hợp, Nhà Đầu Tư mong muốn điều chỉnh hoặc huỷ bỏ bất kỳ lệnh nào đã được Nhà Đầu Tư yêu cầu trước đó, Nhà Đầu Tư phải hiểu và phải có trách nhiệm thông báo kịp thời các lệnh vừa khớp cho Vietcap trước khi Vietcap có thể điều chỉnh hoặc huỷ bỏ các lệnh, mà nó sẽ có hiệu lực pháp lý và ràng buộc Nhà Đầu Tư phải thực hiện
7. To unconditionally accept the matching order of trading transactions have been placed by Investor or authorized representative.
Chấp nhận vô điều kiện kết quả của các giao dịch chứng khoán đã khớp lệnh của Nhà Đầu Tư hoặc người đại diện ủy quyền.
8. To compensate for any damage caused to Vietcap due to any breach by Investor of this Contract or by Investor's faults.
Bồi thường mọi thiệt hại cho Vietcap do việc Nhà Đầu Tư vi phạm Hợp đồng này hoặc do lỗi của Nhà Đầu Tư.
9. To comply with Vietnamese laws on securities, regulations of HOSE and/or HNX and/or Vietcap.
Tuân thủ các quy định pháp luật Việt Nam về chứng khoán, các quy định của HOSE và/hoặc HNX và/hoặc Vietcap

Article 5 (Điều 5): Rights of Vietcap (Quyền của Vietcap)

1. In the event that Investor does not comply with its obligations set out under Articles 4(3) and 4(4), Vietcap has the right to request the bank where Investor opens its account and custodies its securities to withhold funds and securities in Investor's account to settle these obligations (in case Investor opens account at local custodian bank). If the funds and/or securities are not sufficient to cover Investor's obligations under Articles 4(3) and 4(4), Vietcap may hold Investor responsible for any amounts that Vietcap had to bear in relation to Investor's account as a result of Investor's instructions. In case where Investor fails to pay any of service fees, including but not limited to brokerage fee, consultancy fee, in line with time-limit as provided in the Vietcap's fee schedules, Investor shall be liable to pay interest rate at 1.5%/month calculated over the number of days for such delayed payment in practice.

Trong trường hợp Nhà Đầu Tư vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào được quy định tại Điều 4(3) và 4(4), Vietcap có quyền yêu cầu ngân hàng nơi Nhà Đầu Tư mở tài khoản và lưu ký chứng khoán khấu trừ tiền và [giữ] số chứng khoán trong tài khoản của Nhà Đầu Tư để thanh toán các nghĩa vụ đó (trong trường hợp khách hàng lưu ký tại ngân hàng lưu ký). Nếu số tiền và/hoặc chứng khoán không đủ để thực hiện nghĩa vụ của Nhà Đầu Tư theo các quy định tại Điều 4(3) và 4(4), Vietcap có quyền yêu cầu Nhà Đầu Tư có nghĩa vụ thanh toán bất kỳ khoản tiền nào mà Vietcap phải chịu liên quan đến tài khoản của Nhà Đầu Tư do việc thực hiện theo yêu cầu của Nhà Đầu Tư. Trường hợp Nhà Đầu Tư không thanh toán bất kỳ phí dịch vụ nào, bao gồm nhưng không chỉ giới hạn ở phí môi giới, phí tư vấn, theo thời hạn thanh toán được quy định trong biểu phí của Vietcap, Nhà Đầu Tư phải thanh toán lãi theo lãi suất 1.5% mỗi tháng tính trên số ngày chậm thanh toán trên thực tế.

2. Vietcap has the right to unilaterally terminate this Contract and close securities account by a written notice to Investor 30 (thirty) days before the intended termination date in the event that:

Vietcap có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng này và đóng tài khoản chứng khoán bằng một thông báo cho Nhà Đầu Tư trước 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày dự định chấm dứt trong trường hợp sau:

Investor breaches its obligations as set out in Articles 4.1, 4.3 and 4.9

Nhà Đầu Tư vi phạm nghĩa vụ được quy định tại các Điều 4.1, 4.3 và 4.9

3. Vietcap is entitled to receive brokerage fee, consulting fee and other fees for services provided by Vietcap to Investor in accordance with law and announced the fee schedules on Vietcap's website from time to time.

Vietcap có quyền nhận phí môi giới, phí tư vấn và các khoản phí dịch vụ khác mà Vietcap cung cấp cho Nhà Đầu Tư theo quy định pháp luật và theo biểu phí được công bố trên website của Vietcap tùy từng thời điểm.

Article 6 (Điều 6): Obligations of Vietcap (Nghĩa Vụ của Vietcap)

1. To execute securities trading transactions for Investor in accordance with Investor's instructions, and in according to the relevant laws and stock exchange regulations.

Thực hiện các giao dịch mua bán chứng khoán cho Nhà Đầu Tư theo yêu cầu của Nhà Đầu Tư, và phù hợp quy định pháp luật có liên quan và sở giao dịch chứng khoán.

2. To carry out depository, registration, clearance and payment in favor of Investor through the Vietnam Securities Depository (in cases where Vietcap is Investor's custodian);

Thực hiện việc lưu ký, đăng ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán thay mặt Nhà Đầu Tư tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam (theo yêu cầu của Nhà Đầu Tư) trong trường hợp Vietcap là nơi lưu ký chứng khoán của của Nhà Đầu Tư.

3. To keep confidential any information of trading transactions and/or information of Investor's account and not to disclose such information to any person other than the persons authorized by Investor or unless the disclosure is required by law.

Bảo mật thông tin về các giao dịch mua bán chứng khoán và/hoặc thông tin về tài khoản của Nhà Đầu Tư và không được tiết lộ những thông tin này cho bất kỳ người nào trừ những người được Nhà Đầu Tư ủy quyền hoặc trừ khi pháp luật yêu cầu phải tiết lộ [những thông tin này].

4. Other obligations prescribed in Vietnamese law.

Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật Việt Nam.

Article 7 (Điều 7): Conflict of interests (Xung Đột Lợi Ích)

In case where Vietcap is also a partner in a certain transaction with Investor, Vietcap shall be obliged to inform Investor of this issue and the transaction may only be executed upon receipt of the consent of Investor.

Trường hợp Vietcap cũng là một đối tác trong một giao dịch với Nhà Đầu Tư, Vietcap có nghĩa vụ phải thông báo cho Nhà Đầu Tư về vấn đề này và giao dịch đó chỉ có thể được thực hiện trên cơ sở Vietcap nhận được chấp thuận của Nhà Đầu Tư.

Article 8 (Điều 8): Settlement of disputes (Giải Quyết Tranh Chấp)

This Contract shall be governed by and construed in accordance with the laws of Vietnam. In the event a dispute arises in connection with the existence, interpretation or implementation of this Contract, a party may at any time thereafter submit the dispute at Vietnam International Arbitration Center (“VIAC”) for settlement under VIAC rules, and take place in Vietnam. There shall be three (3) arbitrators, and the language of arbitration shall be English. The arbitral award shall be final and binding on the parties.

Hợp đồng này sẽ được điều chỉnh và áp dụng theo luật pháp Việt Nam. Trong trường hợp có tranh chấp phát sinh từ việc thực hiện Hợp đồng này, một trong các bên có thể khởi kiện và mang vụ tranh chấp đến Trung tâm trọng tài thương mại quốc tế (“VIAC”) tại Việt Nam để giải quyết theo quy tắc của VIAC, nơi xét xử là Việt Nam. Sẽ có 3 trọng tài được tham gia xét xử và ngôn ngữ được sử dụng sẽ là Tiếng Anh. Phán quyết của trọng tài trung tâm này sẽ là phán quyết cuối cùng và có tính chất ràng buộc đối với các bên liên quan.

Article 9 (Điều 9): Representative and Warrant/Cam đoan và bảo đảm

1. Upon signing this Contract, Investor implicitly acknowledges that the price of securities can always fluctuate and can lose their entire worth. Investor acknowledges that there is always a potential risk to incur losses when buying and selling securities. Investor undertakes to hold Vietcap harmless and free from any claim for losses and damages incurred by Investor which have been caused by such fluctuation of securities prices.

Khi ký kết Hợp đồng này, Nhà Đầu Tư mặc nhiên thừa nhận giá chứng khoán có thể luôn luôn biến động và có thể mất hoàn toàn giá trị. Nhà Đầu Tư thừa nhận rằng luôn có một rủi ro tiềm tàng phải chịu tổn thất khi mua và bán chứng khoán. Nhà Đầu Tư cam kết Vietcap được vô hại và không liên quan hoặc ràng buộc đến bất kỳ khiếu kiện nào đối với bất kỳ tổn thất và thiệt hại nào mà Nhà Đầu Tư phải chịu do biến động của giá chứng khoán)

2. Upon signing date this Contract, Investor implicitly acknowledges that Vietcap has informed Investor of Investor’s rights and obligations, Vietcap’s operations license, range of operations, standard settlement instructions, charter capital and authorized persons.

Phụ thuộc vào ngày ký Hợp đồng này, Nhà Đầu Tư mặc nhiên thừa nhận rằng Vietcap đã thông báo cho Nhà Đầu Tư về các quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu Tư, giấy phép hoạt động, phạm vi kinh doanh, các chỉ định thanh toán, vốn điều lệ và những người được ủy quyền của Vietcap.

3. Upon transmitting any order to Vietcap, Investor admits having enough information about Vietcap’s capabilities and responsibilities in engaging in any transaction.

Khi gửi bất kỳ lệnh giao dịch nào cho Vietcap, Nhà Đầu Tư thừa nhận có đủ thông tin về năng lực và trách nhiệm tham gia bất kỳ giao dịch nào của Vietcap.

4. Investor acknowledges and recognizes that placing orders by electronic means always contains potential risks, and Investor undertakes to take all risks, losses and damages incurred on Investor’s trading account, unless such risks, losses and damages are the result of Vietcap’s gross negligence or fault.

Nhà Đầu Tư xác nhận và thừa nhận rằng việc đặt lệnh giao dịch thông qua phương tiện điện tử tiềm ẩn rủi ro. và Nhà Đầu Tư cam kết chấp nhận mọi rủi ro, tổn thất và thiệt hại đối với tài khoản giao dịch của Nhà Đầu Tư, trừ khi, nhưng rủi ro và thiệt hại là kết quả của sự thiếu trách nhiệm và lỗi cố ý của Vietcap.

Article 10 (Điều 10): Assignment/chuyển nhượng

Neither Party may assign this Contract without prior written consent of the other Party.

Không bên nào được phép chuyển nhượng Hợp đồng này nếu không được Bên kia chấp thuận bằng văn bản.

Article 11 (Điều 11): Entire Contract/Thỏa thuận toàn bộ

This Contract constitutes the entire Contract and supersedes all prior Contracts. No waiver of any of the provisions of this Contract shall be deemed, or shall constitute a waiver of any other provision, whether or not similar, nor shall any waiver constitute a continuing waiver. No waiver shall be binding unless in writing by the party making the waiver. This Contract may only be modified by a written amendment signed by both Vietcap and the Client.

Hợp đồng này tạo thành một thỏa thuận toàn bộ và thay thế tất cả các thỏa thuận trước đó. Việc hủy bỏ bất kỳ quy định nào của Hợp đồng này sẽ không được xem là hủy bỏ hoặc sẽ tạo thành việc hủy bỏ đối với bất kỳ quy định nào khác, cho dù quy định bị hủy bỏ và các quy định khác có nội dung tương tự hay không, và bất kỳ việc hủy bỏ nào như vậy sẽ không có nghĩa là tiếp tục hủy bỏ. Việc hủy bỏ sẽ không ràng buộc một bên trừ khi bên đó hủy bỏ bằng văn bản. Hợp đồng này chỉ có thể được sửa đổi bằng văn bản được ký kết và được lập thành phụ lục bổ sung Hợp đồng bởi cả Vietcap và Nhà Đầu Tư.

Article 12 (Điều 12): Severability/Tính độc lập

If any provision of this Contract is or becomes inconsistent with any applicable present or future law, rule or regulation, that provision shall be deemed modified or, if necessary, rescinded in order to comply with the relevant law, rule or regulation. All other provisions of this Contract shall continue to remain in full force and effect.

Nếu có bất kỳ quy định nào của Hợp đồng này là hoặc trở nên mâu thuẫn với bất kỳ luật, quy tắc hoặc quy định áp dụng nào, hiện tại hoặc tương lai, thì quy định đó sẽ được xem như là đã được sửa đổi hoặc, nếu cần thiết, bị bãi bỏ để tuân thủ với luật hiện hành, quy tắc hoặc quy định áp dụng đó. Tất cả các quy định khác của Hợp đồng này sẽ tiếp tục có đầy đủ hiệu lực.

Article 13 (Điều 13): Effective date/Ngày hiệu lực

1. This Contract shall take effect on signing date, unless terminated as per clauses permitting so in this Contract. Any amendment of this Contract must be agreed in writing by both Parties.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, trừ trường hợp chấm dứt Hợp đồng quy định tại Điều 10.3. Bất kỳ sự sửa đổi nào của Hợp đồng này phải được các Bên chấp thuận bằng văn bản

2. This Contract may be terminated in the following circumstances:

Hợp đồng này có thể chấm dứt trong các trường hợp sau:

- Investor withdraws funds and/or securities from Investor's trading account opened at Vietcap and unilaterally terminates this Contract after paying all outstanding fees;

Nhà Đầu Tư rút tiền và/hoặc chứng khoán từ tài khoản giao dịch của Nhà Đầu Tư được mở tại Vietcap và đơn phương chấm dứt Hợp đồng này sau khi thanh toán các khoản phí còn nợ;

- Investor and Vietcap agree to terminate this Contract;

Nhà Đầu Tư và Vietcap đồng ý chấm dứt Hợp đồng này;

- Pursuant to decision of competent authorities when Investor does not comply with its obligations under this Contract and/or the law of Vietnam;

Theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền khi Nhà Đầu Tư không tuân thủ các nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này và/hoặc theo quy định pháp luật Việt Nam

- Investor is dissolved, bankrupted

Nhà Đầu Tư bị giải thể, phá sản,

- Vietcap is dissolved, bankrupt, has suspended its operations or its license is withdrawn; or

Vietcap bị giải thể, phá sản, đình chỉ hoạt động hoặc bị thu hồi giấy phép; hoặc

- As provided under Article 5.2.

Theo quy định tại Điều 5.2.

3. The Parties and successors to their rights and obligations must fulfill all rights and obligations arising from this Contract prior to termination of the Contract.

Các Bên và những người thừa kế các quyền và nghĩa vụ của Các Bên phải hoàn thành mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng này trước khi chấm dứt Hợp đồng.

4. This Contract is made in 02 (two) bilingual copies in English and Vietnamese with the same validity. Each Party shall keep 01 (one) copy. In case there is any discrepancy between the Vietnamese and the English version, the Vietnam version shall prevail.

Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản gốc song ngữ bằng tiếng Anh và tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi Bên giữ 01 (một) bản gốc). Trong trường hợp có sự khác biệt giữa tiếng Anh và tiếng Việt, tiếng Việt sẽ ưu tiên áp dụng.

For and on behalf of
[Investor]

For and on behalf of
Vietcap Securities Joint Stock Company

Name:

Title:

Name: NGUYEN QUOC DUNG

Title: Director – Head of Institutional Sales
and Trading

Head Office

Bitexco Financial Tower, 15th Floor,
2 Hai Trieu Street, District 1, HCMC
T (84 28) 3914 3588 | F (84 28) 3914 3209

Hanoi

109 Tran Hung Dao Street,
Hoan Kiem District, Hanoi
T (84 24) 62626999 | F (84 24) 6278 2688

Schedule 1 – Execution Post-Trade

Mục lục 1: Giao dịch và thanh toán bù trừ

Where to send trade confirmations

Thông tin nhận thông báo kết quả giao dịch hàng ngày

Email 1:

Email 2:

Email 3:

Email 4:

Where to send monthly tax receipts

Thông tin nhận hóa đơn thuế hàng tháng

Mr/Ms (Ông/bà)

Position (Chức vụ) Department (Phòng ban)

Telephone (Điện thoại) Email

Address (Địa chỉ)

Where to send contractual notices (related to the execution of the contract for account opening)

Thông tin nhận thông báo mở tài khoản

Mr/Ms (Ông/bà)

Position (Chức vụ) Department (Phòng ban)

Telephone (Điện thoại) Email

Address (Địa chỉ)

Where to send trading notices (change of trading rules, etc)

Thông tin nhận thông báo giao dịch (thay đổi quy định giao dịch v.v)

Mr/Ms (Ông/bà)

Position (Chức vụ) Department (Phòng ban)

Telephone (Điện thoại) Email

Address (Địa chỉ)

Others (please specify)

Khác (xin ghi rõ)

Mr/Ms (Ông/bà)

Position (Chức vụ) Department (Phòng ban)

Telephone (Điện thoại) Fax Email

Address (Địa chỉ)

Schedule 2 – Fees

Mục lục 2: Phí giao dịch

LISTED EQUITIES TRADING

Giao dịch chứng khoán niêm yết

For any trade value <i>Với mọi giá trị giao dịch</i>	Commission per trade <i>Phí trên từng giao dịch</i>
For on market transactions <i>Giao dịch chứng khoán trên sàn</i>	
For off-market transactions <i>Giao dịch chứng khoán ngoài sàn</i>	0.5%

LISTED BONDS TRADING

Giao dịch trái phiếu niêm yết

For any trade value <i>Với mọi giá trị giao dịch</i>	Commission per trade <i>Phí trên từng giao dịch</i>
Quoted before any transaction (varies with liquidity) <i>Mức phí hiện hành (có thể thay đổi tùy theo thanh khoản của trái phiếu)</i>	0.02% - 0.20%

BOND PRIMARY BIDDING SERVICE

Đấu giá trái phiếu thị trường sơ cấp

For any trade value <i>Với mọi giá trị giao dịch</i>	Commission per trade <i>Phí trên từng giao dịch</i>
Quoted before any transaction (varies with liquidity) <i>Mức phí hiện hành (có thể thay đổi tùy theo thanh khoản của trái phiếu)</i>	0.02% - 0.15%

UNLISTED EQUITIES AND BONDS TRADING

For any trade value <i>Với mọi giá trị giao dịch</i>	Commission per trade <i>Phí trên từng giao dịch</i>
Quoted before any transaction (varies with liquidity) <i>Mức phí hiện hành (có thể thay đổi tùy theo thanh khoản của trái phiếu)</i>	0.20% - 2.00%

ACCOUNT ADMINISTRATION

Phí quản lý tài khoản

Activities <i>Nghiệp vụ</i>	Applicable Fees <i>Phí áp dụng</i>
Securities Trading Account Opening <i>Mở tài khoản giao dịch chứng khoán</i>	Free <i>Miễn phí</i>
IPO Registration and Processing Fee <i>Phí đăng ký và thực hiện IPO</i>	VND 2,000,000

CUSTODY (applies only if you custody with Vietcap)

Lưu ký (áp dụng với khách hàng lưu ký tại Vietcap)

Activities <i>Nghiệp vụ</i>	Applicable Fees <i>Phí áp dụng</i>
Securities depository, Dividend collection, Settlement, Rights execution related to securities <i>Lưu ký chứng khoán, thanh toán cổ tức, thanh toán bù trừ,</i>	VND 1 per 1 share owned per month (the weighted average is used) <i>1VND/cổ phiếu/tháng (tính theo số</i>

<i>thực hiện các quyền phát sinh</i>	<i>lượng cổ phiếu bình quân)</i>
Account Closing and Depository Transfer Fee <i>Đóng tài khoản và chuyển khoản chứng khoán</i>	VND 1 per 1 stock owned, minimum VND 2,000,000 <i>1 VND/cổ phiếu, tối thiểu 2,000,000 VND</i>
Securities Trading Code Application <i>Xin cấp mã số giao dịch chứng khoán</i>	Free <i>Miễn phí</i>
Administration Fees per Trade <i>Phí quản lý trên từng giao dịch</i>	Free <i>Miễn phí</i>
Initial Deposit <i>Lưu ký ban đầu</i>	N/A
Minimum Account Balance <i>Duy trì số dư tối thiểu</i>	N/A

Head Office

Bitexco Financial Tower, 15th Floor,
2 Hai Trieu Street, District 1, HCMC
T (84 28) 3914 3588 | F (84 28) 3914 3209

Hanoi

109 Tran Hung Dao Street,
Hoan Kiem District, Hanoi
T (84 24) 62626999 | F (84 24) 6278 2688